TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2017/HSST
Ngày 28 tháng 6 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Anh Vũ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2017/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 20/3/1985; hộ khẩu thường trú: Cụm 8, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; hiện trú tại: Tổ dân phố X, phường P, thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Trần Thị H; có chồng là Đông Phương T; tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án: Tại bản án số 72/2009/HSST ngày 16/11/2009, Tòa án nhân dân thị xã P xử phạt T 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Ngày 27/8/2012, T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện nay T chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền và không thuộc trường hợp được miễn thi hành án. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2017 đến nay, (có mặt).

Người bị hại: Chị Lương Thu H, sinh năm 1999; Trú tại: Xã M, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Hiện là công nhân Công ty E. Địa chỉ: Khu công nghiệp B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thị T là công nhân công ty E thuộc Khu công nghiệp B, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 04/4/2017, sau khi tan ca làm, Nguyễn Thị T ra vị trí tủ đựng đồ cá nhân trong phòng để đồ của công nhân thì thấy tủ đồ số 589 của chị Lương Thu H là công nhân cùng công ty vẫn cắm chìa khóa. Lúc này T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, quan sát xung quanh không có

ai, T lén lút mở ngăn tủ đồ thấy có 01 túi xách giả da màu đen, bên trong có 01 chiếc ví da màu đen. T mở ví lấy được số tiền 3.000.000 đồng, rồi tiếp tục lục tìm trong túi xách và lấy được số tiền 200.000 đồng. Sau đó, T cất số tiền vừa trộm cắp được vào túi quần đang mặc, rồi để túi xách vào vị trí ban đầu, đóng cửa tủ lại và đi về nhà. Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, chị Lương Thu H phát hiện quên chìa khóa tủ nên ra kiểm tra thì thấy mất số tiền trên nên đã trình báo với Công ty và Công an huyện Bình Xuyên. Qua kiểm tra trên hệ thống camera an ninh phát hiện T là người trộm cắp tài sản ở tủ đồ của chị H.

Ngày 05/4/2017, T đến công ty làm việc và vẫn đem theo số tiền trộm cắp được của chị H. Cùng ngày, Công an huyện Bình Xuyên đã triệu tập T lên làm việc, T đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình và tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra. Tại cơ quan Công an huyện Bình Xuyên, T đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Ngày 20/4/2017, sau khi xác minh làm rõ Cơ quan Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại cho chị H số tiền 3.200.000 đồng mà T giao nộp. Nhận lại số tiền trên chị H không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 31/KSĐT - KT ngày 02/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 04/4/2017, tại phòng để đồ của công nhân Công ty E thuộc Khu công nghiệp B, huyện B, Nguyễn Thị T đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 3.200.000 đồng để trong ví da và túi (tại ngăn số 589) của chị Lương Thu H là công nhân cùng công ty E với bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố bị cáo T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, không oan sai.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự qui định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm*"

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người khác, ngang nhiên mở tủ đựng đồ trộm cắp tài sản là số tiền 3.200.000 đồng của chị Lương Thu H. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Gây mất trật tự trị an tại địa bàn khu công nghiệp và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một cách nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân đã từng bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", chưa được xóa án tích. Bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho mình, không chịu tu dưỡng, rèn luyện, nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy lần phạm tội này là "tái phạm", cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét một phần khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 3.200.000 đồng là vật chứng của vụ án. Quá trình điều tra, cơ quan Công an huyện Bình Xuyên đã trả lại số tiền trên cho chị H. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 07 (Bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 4 năm 2017.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện KSND H.Bình Xuyên;
- Công an H.Bình Xuyên;
- Chi cục THADS H.Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Lê Anh Vũ